

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG CÁN BỘ ĐƯA VÀO QUY HOẠCH CÁC CHỨC DANH QUẢN LÝ
CỦA KHOA CÔNG NGHỆ NHIỆT LẠNH
ĐẾN NĂM 2020 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Ngày vào đảng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA													
01	Nguyễn Vũ Xuân Thi	07/01/1971	17/01/2009	17/01/2010	Giảng viên - K. CN Nhiệt lạnh	15.111	7	Đại học	Công nghệ chế biến thủy sản	Sơ cấp	A	C	60%
02	Đặng Thế Huân	23/09/1969			Giảng viên - K. CN Nhiệt lạnh	15.111	5	Đại học	Điện công nghiệp		A	B	60%
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CƠ SỞ NGÀNH													
01	Phan Văn Hòa	15/03/1980			Giảng viên - K. CN Nhiệt lạnh	15.111	2	Kỹ sư	Điện khí hóa và cung cấp điện	Sơ cấp	A	B	80%
02	Nguyễn Vũ Xuân Thi	07/01/1971	17/01/2009	17/01/2010	Giảng viên - K. CN Nhiệt lạnh	15.111	7	Đại học	Công nghệ chế biến thủy sản	Sơ cấp	A	C	60%
03	Đỗ Trọng Quý	05/09/1972			Giảng viên - K. CN Nhiệt lạnh	15.111	4	Kỹ sư	Điện khí hóa và cung cấp điện		A	C	50%

TT	Họ tên	Ngày/tháng /năm sinh	Ngày vào đăng	Ngày vào đăng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN NHIỆT - LẠNH CHUYÊN NGÀNH													
01	Hà Chí Công	09/12/1980			Giảng viên - K. CN Nhiệt lạnh	15.111	4	Thạc sỹ	Tự động hoá	Sơ cấp		B	70%
02	Võ Anh Hào	27/08/1975			Giảng viên - K. CN Nhiệt lạnh	15.111	5	Thạc sỹ	Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa		A	B	60%

TP. HCM, ngày 27 tháng 5 năm 2016
TP.TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH - TỔNG HỢP


Đinh Hồng Minh